

CHÚNG TA CÙNG HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH



*Đây là môn học bắt đầu triển khai
từ năm học 2003 - 2004*

Tài liệu học

tập Giáo trình chuẩn Quốc gia

- Giáo trình của Bộ GD&ĐT
- Đề cương chi tiết của Bộ GD&ĐT
- Hồ Chí Minh toàn tập (12 tập), đĩa CDROM
Hồ Chí Minh toàn tập
- Các tài liệu hướng dẫn học tập của Ban
Tư tưởng – Văn hoá TW..., một số Website

<http://www.dangcongsan.vn>

<http://www.vanlanguni.edu.vn>

Chương 1

NGUỒN GỐC, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN, ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

- I. Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh
- II. Định nghĩa, đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh

I. Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh

Xã hội Việt Nam thế kỷ 19 đầu TK 20

- Là một xã hội phong kiến, nông nghiệp lạc hậu, trì trệ.
- Nhà Nguyễn thi hành chính sách bảo thủ, phản động:

Tăng cường đàn áp, bóc lột ở bên trong, bế quan toả cảng với bên ngoài;

Cự tuyệt mọi đề án cải cách, nên không đủ sức bảo vệ Tổ quốc và bị Pháp xâm lược.

*Quân Pháp tấn công vào Thuận an -
Huế, năm 1883*



- Từ năm 1858 đến cuối TK 19, phong trào chống Pháp bùng lên trong cả nước:

.Ở miền Nam có Trương Định, Nguyễn Trung Trực...

Trương
Định
khởi
nghĩa
chống
Pháp



*.Ở miền Trung có Trần Tấn, Đặng Như Mai,
Nguyễn Xuân Ôn, Phan Đình Phùng...*

*.Ở miền Bắc có Nguyễn Thiện Thuật,
Nguyễn Quang Bích...*

Cụ
Nguyễn
Hữu
Huân



Vua Hàm
Nghị,
người hạ
chiếu cần
vương
chống
Pháp

Cảnh chuẩn bị chém đầu các sĩ phu yêu nước

*Song, tất cả các
phong trào đều
thất bại*

*do chưa có đường lối
đúng, chưa tin tưởng
vào lực lượng quần
chúng cũng như
thắng lợi cuối cùng.*



- Đầu TK 20, thực dân Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất, khi đó:

.Xuất hiện các tầng lớp tiểu tư sản và mầm mống của giai cấp tư sản;

.Phong trào chống Pháp chuyển dần sang xu hướng dân chủ tư sản, như:

Phong trào Đông Du, Đông Kinh Nghĩa Thục, Duy Tân, Việt Nam Quang phục hội...

Nhưng cũng chỉ rộ lên một thời gian ngắn rồi lần lượt bị dập tắt, vì chưa lôi cuốn được các tầng lớp nhân dân và đường lối chưa đúng.

-Nguyễn Tất Thành lớn lên khi phong trào cứu nước gặp rất nhiều khó khăn:

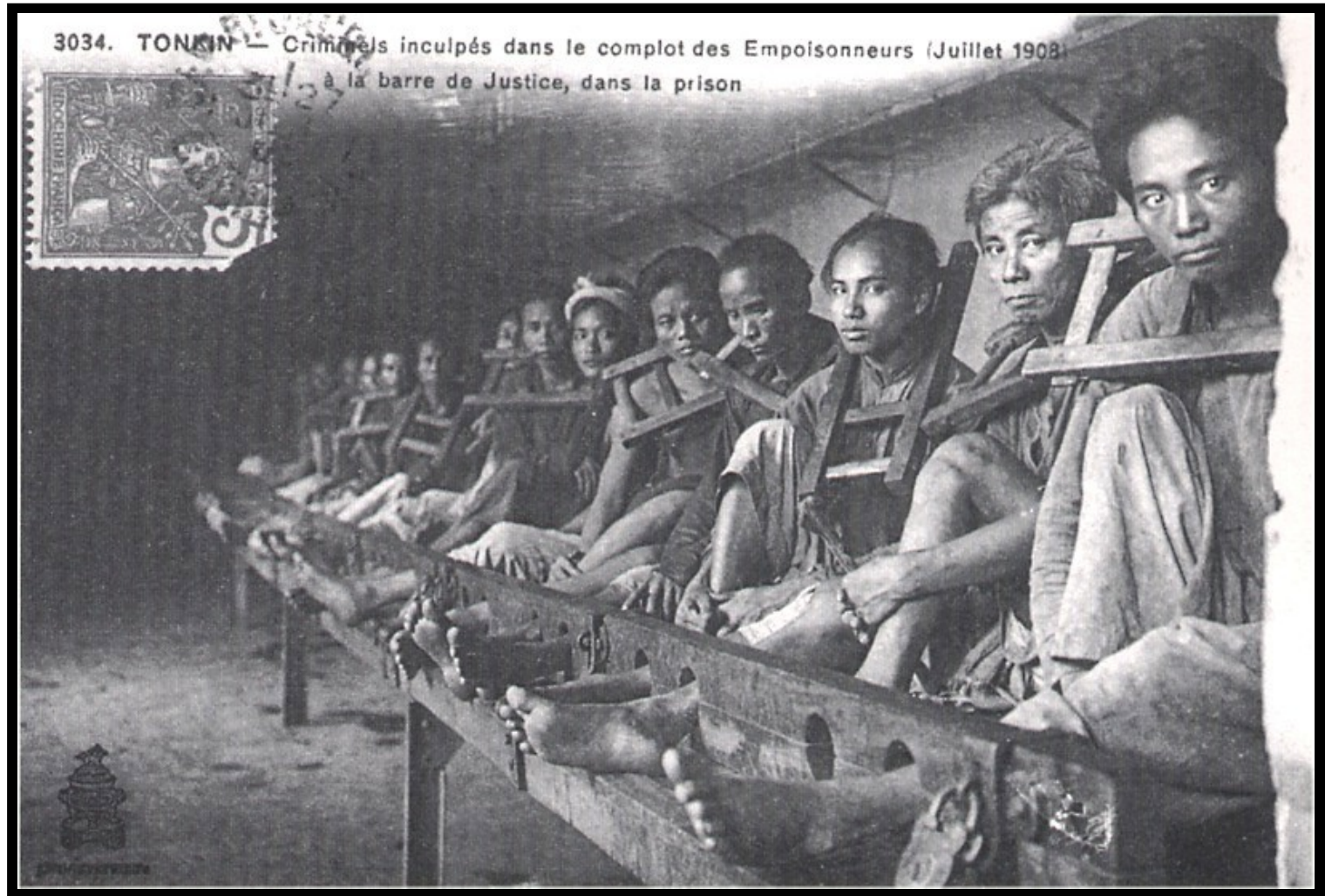
- .Trường Đông Kinh Nghĩa Thục bị đóng cửa tháng 12/1907;
- .Cuộc biểu tình chống sưu thuế ở Huế và các tỉnh miền Trung bị đàn áp (4/1908);
- .Vụ Hà Thành đầu độc bại lộ bị tàn sát (6/1908);
- .Phong trào Yên thế bị đánh phá (1/1909);
- .Phong trào Đông Du tan rã (2/1909);
- .Lãnh tụ phong trào Duy Tân bị chém (Trần Quý Cáp...), bị đày đi Côn Đảo (Phan Chu Trinh,

Toà Khâm sứ Trung kỳ, nơi Bác tham gia phong trào chống thuế



Các sĩ phu yêu nước
trong phong trào
chống thuế bị đày ra
Côn đảo, chém đầu

.Vụ đầu độc bại lộ bị bắt (6/1908)



Bị chém (1908)



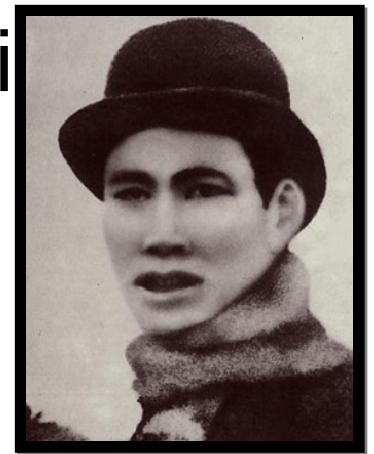
Và đây là thủ cấp của họ (1908)



Tóm lại, có nhiều cuộc khởi nghĩa chống Pháp trong thời kỳ này nổ ra, nhưng đều thất bại.

Phong trào cứu nước của nhân dân ta muốn giành được thắng lợi phải đi theo một con đường mới.

Sứ mệnh tìm ra con đường mới ấy đặt lên vai người thanh Nguyễn Tất Thành.



Năm 1920

Quê hương và gia đình

- Quê hương

Kim liên

Nam đàn

Nahê An



“Làng Sen đóng khố
thay quần
ít cơm, nhiều cháo tảo
tần quanh năm”.

.Đây cũng là quê hương của nhiều vị anh hùng dân tộc, như:

Mai Thúc Loan, Nguyễn Biểu, Đặng Dung, Phan Đình Phùng, Phan Bội Châu...

.Mảnh đất Kim liên đã từng thấm máu các liệt sĩ chống Pháp, như:

Vương Thúc Mậu, Nguyễn Sinh Quyển...

(Quê hương có gì tác động đến tư tưởng của Bác?)

Đó là truyền thống cần cù, yêu nước, chống ngoại xâm.

-Gia đình

- .Sinh ra trong gia đình nhà nho yêu nước, tấm gương lao động cần cù, ý chí vượt khó khăn gian khổ, đặc biệt là *tư tưởng thương dân* của cha có ảnh hưởng rất lớn đến Bác.
- .Anh và chị Bác đều tham gia chống Pháp bị bắt, bị lưu đày hàng chục năm.
- .Bản thân Bác, từ nhỏ đã thấy nỗi thống khổ của nhân dân, tội ác của thực dân Pháp, sự nhu nhược của triều đình Huế.

Hình ảnh những người thân của Bác



Cụ
Nguyễn
Sinh
Sắc



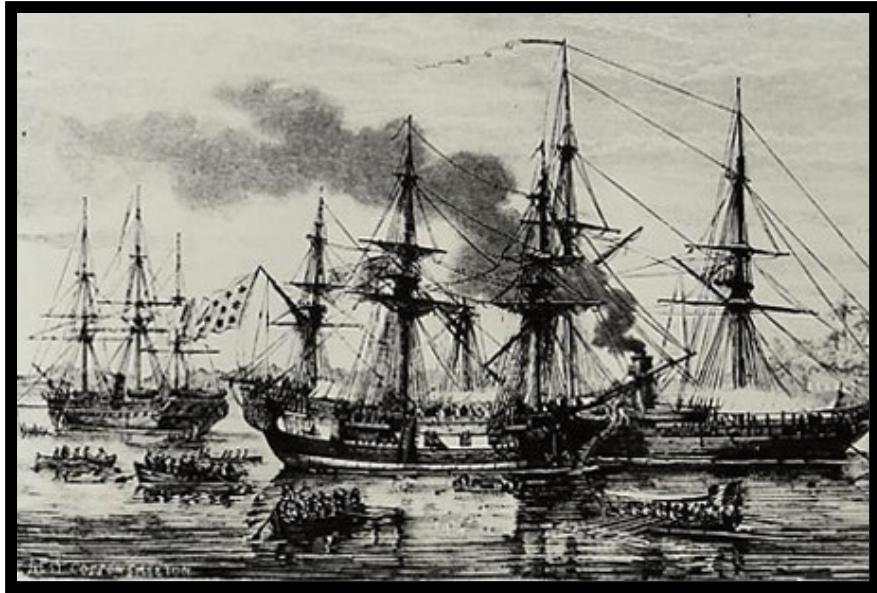
Cụ Hoàng Thị Loan

Ông
Nguyễn
Sinh
Khiêm



Bà
Nguyễn
Thị
Thanh

*Cuộc thương thuyết của
phái bộ triều đình Huế với
đại diện Pháp, năm 1862*

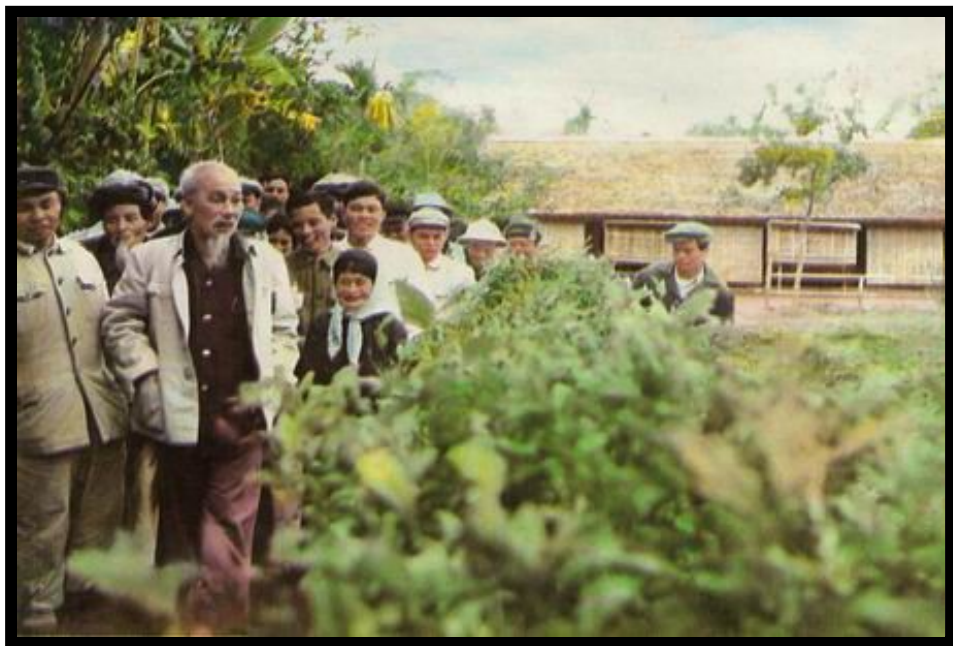


Cuộc họp triều đình
Huế có quan Tây
dự

Đó là biểu hiện sự nhu nhược của triều đình



Bác về thăm quê, 1961



Bà con làng Sen
đón Bác sau 50
năm xa cách




*“Quê hương mỗi người chỉ một
Như là chỉ một mẹ thôi*

Quê hương nếu ai không nhớ
Sẽ không lớn nổi thành người”

*Quê hương, gia đình, truyền thống dân tộc
đã chuẩn bị cho Bác về nhiều mặt.

*Non sông ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch,
chính Người làm rạng rỡ non sông đất
nước ta.*

Tuy nhiên, sẽ không thành công nếu Người
không đến được với trào lưu mới của thời
đại. 

Thời đại

- Khi còn ở trong nước, Bác chưa nhận thức được đặc điểm của thời đại, nhưng đã thấy rõ con đường của các bậc cha anh là không thể đem lại kết quả.

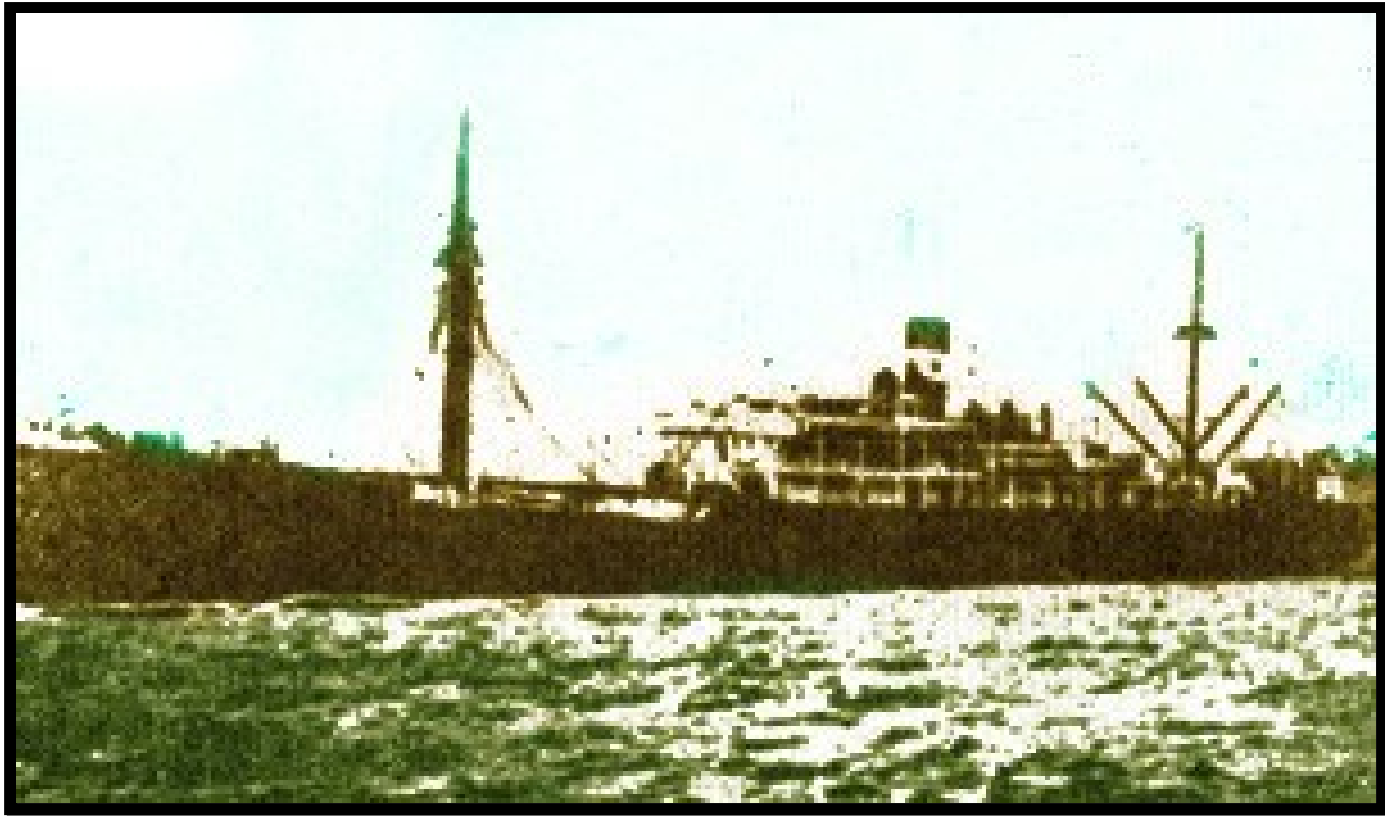
Vì vậy, Người quyết định ra đi tìm một con đường mới để cứu nước.

- Theo quyết định ấy, Bác lên tàu đô đốc Latuso-torevilo sang Pháp, năm 1911.

Bác ra đi từ bến Nhà Rồng



Đây là hình ảnh con tàu đưa Bác đi Pháp



- *Sau đó Bác sang Anh*

Cuối năm 1917, Bác từ Anh về Pháp, rồi tham gia Đảng xã hội Pháp,

vì đây là Đảng bên vực các dân tộc thuộc địa

- Khi Hội nghị hoà bình Vécxây không chấp nhận “Yêu sách của nhân dân An Nam”,

Bác khẳng định:

Muốn giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào bản thân mình.

Tuy vậy, lúc đó Bác vẫn chưa hiểu thấu đáo về con đường giải phóng dân tộc.

-Có hai sự kiện lịch sử vĩ đại tác động đến Bác:

.Cuộc cách mạng tháng 10 Nga



.Lênin thành lập Quốc tế III (3/1919) và việc Liên xô đánh bại sự can thiệp của 14 nước đế quốc cùng bọn bạch vệ



-Vượt 3 đại dương, 4 châu lục, đặt chân lên gần 30 nước để tìm hiểu, Bác kết luận:

Dù màu da có khác nhau, nhưng trên đời này chỉ có hai giống người:

Giống người bóc lột và giống người bị bóc lột.

Chỉ có một mối tình hữu ái là thật mà thôi:

Đó là, tình hữu ái vô sản.

- Trước Đại hội Tua, Bác đã tiếp cận gần gũi với chân lý của Lênin.

- Khi thấy luận cương của Lênin diễn đạt một cách đầy đủ và sâu sắc những điều mình đang nung nấu,

Người mừng đến trào nước mắt.

Một nhà thơ đã viết rằng:

Phút khóc đầu tiên là lúc Bác Hồ cười.

Chính **Luận cương** của Lênin đã giúp Người tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc.

*Nguyễn Ái Quốc phát biểu tại Đại hội
Tua, 12/1920*



Lời phát biểu tại Đại hội toàn quốc Đảng xã hội Pháp lần thứ 18, có đoạn:

“Các đồng chí đều biết rằng chủ nghĩa tư bản Pháp đã vào Đông dương từ nửa thế kỷ nay; vì lợi ích của nó, nó đã dùng lưỡi lê để chinh phục nước chúng tôi.

Từ đó, chúng tôi không những bị áp bức và bóc lột một cách nhục nhã, mà còn bị hành hạ và đầu độc một cách thâm hiểm.

Tôi xin nhấn mạnh từ “đầu độc” bằng thuốc phiện, bằng rượu, v.v...”



- Đại hội Tua kết thúc (30/12/1920) đánh dấu bước ngoặt mới trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác :

Từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác – Lênin, tìm ra con đường giải phóng dân tộc.

Đồng thời mở ra bước chuyển biến cho các thế hệ người Việt Nam: từ người yêu nước thành người cộng sản.

Tiếp thu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, Hồ Chí Minh đã làm phong phú nó bằng những luận điểm mới đúc kết từ thực tiễn cách mạng Việt Nam.

1. Nguồn gốc tư tưởng Hồ Chí Minh

1.1. Giá trị truyền thống dân tộc

Trải qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, dân tộc ta đã tạo lập được: một nền văn hoá riêng, phong phú, bền vững với những truyền thống tốt đẹp và cao quý.

Đó là:

*- Chủ nghĩa yêu nước, ý chí bất khuất
đấu tranh để dựng nước và giữ nước.*

Các
Vua
Hùng
có
công
dựng
nước



Lễ
hội
Đền
Hùng

Văn Lang là nhà nước đầu tiên

- *Tinh thần nhân nghĩa, truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái, “lá lành đùm lá rách” trong hoạn nạn, khó khăn.*

Đây là truyền thống hình thành cùng với sự hình thành dân tộc nên nó rất bền vững.

Người Việt Nam quen sống trong tình làng nghĩa xóm, “tắt lửa tối đèn có nhau”.

Kế thừa, phát huy truyền thống này, Bác nhấn mạnh 4 chữ “đồng”:

đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh.

-Truyền thống lạc quan, yêu đời.

.Động viên nhau vượt khó khăn, gian khổ, tin tưởng vào tương lai:

“chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo”

“Đi diệt thù như trẩy hội mùa xuân”

“Xẻ dọc Trường sơn đi cứu nước
Mà lòng phơi phới dậy tương lai”.

.Thi vị hoá gian khổ:

“Cô kia tát nước đầu làng

Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi”

“Râu tôm nấu với ruột bầu

Chồng chan, vợ húp gật đầu khen ngon”...

.Còn Bác của chúng ta, thì:

“Sáng ra bờ suối, tối vào hang
Cháo bẹ, rau măng vẫn sẵn sàng
Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng
Cuộc đời cách mạng thật là sang”.

.Bác động viên một cán bộ xin chuyển công tác:

“Chú làm công tác bảo tàng
Cũng là nhiệm vụ cách mạng giao cho”
(cách mạng giao cho)

Đầu nguồn suối Lenin



Hang Cốc Bó

- *Truyền thống cần cù, dũng cảm, thông minh, sáng tạo trong sản xuất và chiến đấu*

.Chuyện xây thành Cổ loa, nỏ thần, hồ Hoàn kiếm

.Chuyện về sự tích bánh chưng, bánh dày

.Chuyện An Tiêm trồng dưa hấu

.Chuyện vũ khí thô sơ thắng vũ khí tối tân trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ

.Chuyện thời nay về những “hai lúa” chế tạo máy bay, máy gặt, dời nhà, đình, chùa...

Tất cả đều nói lên truyền thống ấy.

1.2. Tinh hoa văn hoá nhân loại

Do xuất thân trong gia đình khoa bảng nên từ nhỏ Bác đã tiếp thu nền Quốc học và Hán học khá vững vàng.

Khi ra nước ngoài, Người cũng không ngừng làm giàu trí tuệ của mình bằng tinh hoa văn hoá nhân loại.

Người là mẫu mực của sự kết hợp hài hoà văn hoá Đông – Tây.

- Tư tưởng và văn hoá phương Đông

*** Nho giáo**

Bác lựa chọn những yếu tố tích cực, phù hợp trong Nho giáo, để phục vụ cho nhiệm vụ cách mạng:

- . Triết lý hành động, hành đạo, giúp đời;
- . Lý tưởng về một xã hội yên bình;
- . Triết lý nhân sinh: từ thiên tử cho đến thứ dân đều phải lấy tu thân làm gốc;
- . Đề cao văn hoá, lễ giáo, tạo ra truyền thống hiếu học.

Bác phê phán những yếu tố duy tâm, lạc hậu, phản động trong Nho giáo, như:

Tư tưởng đẳng cấp, coi khinh lao động chân tay, khinh thường phụ nữ...

Chẳng hạn:

Thượng trí - hạ ngu;

Quân tử - tiểu nhân;

Dân ngu khu đen;

Vai u thịt bắp, mồ hôi dầu;

Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô...

Trong các tác phẩm của mình, Bác sử dụng khá nhiều mệnh đề của Nho giáo và đưa vào đó những nội dung và ý nghĩa mới

Ví dụ Bác nói:

Quân đội ta **trung** với Đảng,

hiếu với dân,

nhiệm vụ nào cũng hoàn thành,

khó khăn nào cũng vượt qua,

kẻ thù nào cũng đánh thắng.

Đấy là nội dung mới của tư tưởng “Trung quân, ái quốc” trong Nho giáo.

Từ quan điểm của Nho giáo về bản chất con người:

Mạnh Tử: *“Nhân chi sơ tính bản thiện”*

Tuân Tử lại cho rằng: *“Nhân chi sơ tính bản ác”*

Bác đưa nội dung mới vào như sau:

“Ngủ thì ai cũng như lương thiện,

Tỉnh dậy phân ra tính dữ, hiền;

Hiền, dữ phải đâu là tính sẵn,

Phần nhiều do giáo dục mà nên”

Về rèn luyện đạo đức cách mạng:

Thể hiện qua bài thơ

Nghe tiếng giã gạo:

Gạo đem vào giã bao đau đớn

Gạo giã xong rồi trắng tựa bông

Sống ở trên đời người cũng vậy

Gian nan rèn luyện mới thành công.

Hoặc Bác dạy:

Đạo đức cách mạng không phải trên trời
rơi xuống,

Nó do rèn luyện mà nên.

Cũng như ngọc càng mài càng sáng,
vàng càng luyện càng trong.

Đó là sự thể hiện triết lý của Nho giáo:

Tu thân - tề gia – trị quốc – bình thiên hạ.

Trong đó, từ thiên tử cho đến thứ dân
đều phải lấy việc tu thân làm gốc.

**Phật giáo*

Được du nhập vào nước ta rất sớm, nên Phật giáo có ảnh hưởng rất mạnh trong nhân dân, để lại nhiều dấu ấn trong văn hoá Việt Nam:

Từ tư tưởng, tình cảm, tín ngưỡng cho đến phong tục tập quán, lối sống...

Hồ Chí Minh cũng chịu ảnh hưởng ấy của Phật giáo, nhất là những mặt tích cực của nó đã thấm sâu vào đời sống tinh thần dân tộc và nhân dân lao động.

Những mặt tích cực của Phật giáo:

. Tư tưởng vị tha, từ bi, bác ái, cứu khổ cứu nạn, thương người như thể thương thân, một tình yêu bao la đối với cả chim muông, cây cỏ.

VD: việc ăn chay, niệm Phật, không sát sinh của những người tu hành.

. Nếp sống có đạo đức, trong sạch, giản dị, chăm lo làm điều thiện.

Việc các chùa tổ chức khám, chữa bệnh miễn phí cho người nghèo là một ví dụ.

*.Tinh thần bình đẳng, tinh thần dân chủ
chất phác chống lại mọi phân biệt đẳng
cấp.*

Đức Phật nói: “Ta là Phật đã thành,
chúng sinh là Phật sẽ thành”.

Vậy là Phật không phân biệt đẳng cấp.

.Phật giáo Thiên tông đề ra luật “chấp tác”:
“Nhất nhật bất tác, nhất nhật bất thực”,
đề cao lao động, chống lười biếng.

.Phật giáo vào Việt Nam gắn bó với nhân
dân, đất nước, tham gia cùng cộng đồng,
đấu tranh chống kẻ thù dân tộc.

**Tư tưởng của Lão Tử, Mặc Tử...*

Được thể hiện trong nhiều bài nói, bài viết của Người.

Ví dụ, Mặc Tử cho rằng:

Sự giàu nghèo, thọ yếu...không phải do mệnh Trời, mà là do con người.

Nếu người ta nỗ lực làm việc, **tiết kiệm** tiền của thì ắt giàu có, tránh được nghèo đói. Tư tưởng thực hành tiết kiệm được Bác khai thác triệt để.

**Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn*

Bác tìm thấy trong đó “những điều thích hợp với nước ta”, đó là:

Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc

Tóm lại,

Hồ Chí Minh đã biết khai thác những yếu tố tích cực của văn hoá phương Đông để phục vụ cho sự nghiệp cách mạng của nước ta.

- Tư tưởng và văn hoá phương Tây

.Ngay từ khi còn học ở trường tiểu học Đông Ba, rồi trường Quốc học Huế, Bác đã làm quen với văn hoá Pháp.

Đặc biệt, Người rất mê môn lịch sử, muốn tìm hiểu về Đại cách mạng Pháp 1789.

.Khi xuất dương, Bác sống và hoạt động chủ yếu ở Châu Âu, nên chịu ảnh hưởng rất sâu rộng nền văn hoá dân chủ và cách mạng của phương Tây.

.Người đến những nơi có phong trào đấu tranh nóng bỏng ở phương Tây:

Bác đã từng sang Mỹ, sống ở New York, làm thuê ở Bruclin và thường đến thăm khu Haclem của người da đen.

Ý chí đấu tranh cho tự do, độc lập, cho quyền sống của con người ghi trong

Tuyên ngôn độc lập 1776 của nước Mỹ, đã được Người trích dẫn trong *Tuyên ngôn độc lập 2/9/1945* của nước ta.

Khoảng đầu năm 1913, Bác sang Anh

Nơi đây đang diễn ra cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân Ai-rơ-len.

Hoạt động của Bác tại Anh:

Gia nhập công đoàn thuỷ thủ Anh,

Tham gia các cuộc biểu tình, đình công bên bờ sông Thêmdơ...

Cuối năm 1917, Bác từ Anh về Pháp và sống tại thủ đô Pari.

Đây là một quyết định có ý nghĩa lịch sử, mở ra một thời kỳ mới trong cuộc đời Bác.

Pari không chỉ là thủ đô chính trị của Pháp, mà còn là trung tâm văn hoá nghệ thuật của Châu Âu.

Sống ở nơi hợp lưu của các dòng văn hoá thế giới, nên Bác có điều kiện tiếp thu nhanh chóng vốn tri thức của thời đại, đặc biệt là văn hoá Pháp.

Tư tưởng dân chủ trong các tác phẩm của các nhà khai sáng Pháp đã có ảnh hưởng tới tư tưởng của Người, như:

Tinh thần pháp luật của Môngtétxiơ, Khế ước xã hội của Rútô v.v...

Tư tưởng dân chủ và phong cách dân chủ còn được hình thành từ cuộc sống thực tiễn.

Ở Pháp, hoạt động cách mạng tự do, thuận lợi hơn ở trong nước.

Chẳng hạn: Bác có thể tự do hội họp, tham gia đảng phái (Đảng xã hội Pháp), tự do ra báo (Người cùng khổ), phát biểu ý kiến, trình bày quan điểm trước dư luận Pháp (Yêu sách của nhân dân An nam), phê phán vua chúa, quan lại, thống sứ, toàn quyền Đông dương...

Bác còn học được cách làm việc dân chủ

khi tham gia sinh hoạt khoa học ở *Câu lạc bộ Phôbua*,

và trong sinh hoạt chính trị của Đảng xã hội Pháp, mà tiêu biểu nhất là không khí tranh luận tại Đại hội Tua (12/1920).

Tóm lại, được rèn luyện trong phong trào công nhân Pháp cùng sự cố vũ, dìu dắt của các nhà cách mạng, trí thức tiến bộ Pháp,

Bác của chúng ta từng bước trưởng thành.

1.3. Chủ nghĩa Mác – Lênin: là nguồn gốc lý luận trực tiếp, quyết định bản chất tư tưởng Hồ Chí Minh

Bác đến với chủ nghĩa Mác – Lênin như thế nào?

- Với vốn học vấn chắc chắn, một năng lực trí tuệ sắc sảo, Bác đã phân tích, tổng kết các phong trào chống Pháp cuối TK19, đầu TK20.

Và không theo con đường của các bậc tiền bối, Bác quyết ra đi tìm đường cứu nước, ở tuổi 20.

Trong thời gian 1911 – 1920:

Bác đã tự hoàn thiện cho mình vốn kiến thức văn hoá, chính trị và vốn sống thực tiễn phong phú, tạo thành một bản lĩnh trí tuệ vượt trội.

Bản lĩnh ấy nâng cao khả năng tư duy độc lập, tự chủ và sáng tạo khi tiếp thu và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin.

Vì vậy, các bài viết của Bác rất súc tích, bình dị, dễ hiểu, thể hiện phong thái riêng, không rập khuôn, sao chép, giáo điều.

- Bác đến với chủ nghĩa Mác – Lênin là để tìm kim chỉ nam cho sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc.

Nghĩa là đi tìm lý luận mới để giải quyết nhiệm vụ thực tiễn của cách mạng Việt Nam.

Bác viết: Lúc bấy giờ, tôi ủng hộ Cách mạng Tháng Mười chỉ là theo cảm tính tự nhiên...

Tôi kính yêu Lênin vì Lênin là một người yêu nước vĩ đại đã giải phóng đồng bào mình...

Tôi tham gia Đảng Xã hội Pháp chẳng qua là vì các “ông bà” ấy tỏ đồng tình với tôi, với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức.

- Bác tiếp thu chủ nghĩa Mác – Lênin theo phương pháp nhận thức mácxít và theo lối “đắc ý, vong ngôn” của phương Đông

Nghiã là nắm cái tinh thần, cái bản chất chứ không tự trói buộc trong cái vỏ ngôn từ.

Bác vận dụng lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác – Lênin để tự tìm ra chủ trương, giải pháp, đối sách phù hợp với từng hoàn cảnh, từng thời kỳ cụ thể của cách mạng Việt Nam, chứ không tìm những kết luận có sẵn.

Ví dụ: dĩ bất biến, ứng vạn biến.

Đó là quan điểm lịch sử - cụ thể.

Bài thơ “Học đánh cờ” nói đến quan điểm toàn diện:

Phải nhìn cho rộng, suy cho kỹ,

Kiên quyết, không ngừng thế tấn công;

Lạc nước, hai xe đành bỏ phí,

Gặp thời, một tốt cũng thành công.

Đồng thời đó còn là phương châm chỉ đạo chiến lược đối với cách mạng Việt Nam.

1.4. Những nhân tố chủ quan thuộc về phẩm chất cá nhân của Bác.

- Trước hết là tư duy độc lập tự chủ, sáng tạo cộng với óc phê phán tinh tường, sáng suốt trong nghiên cứu, tìm hiểu các cuộc cách mạng tư sản hiện đại, không bị đánh lừa bởi cái hào nhoáng bên ngoài.

Ví dụ: Bác thấy cảnh người cùng khổ dưới chân tượng thần Tự do ở Mỹ, chứ không phải là nhà cao chọc trời.

- Thứ hai là sự khổ công học tập, rèn luyện

Nhờ đó Bác có vốn kiến thức sâu sắc và phong phú.

Chẳng hạn, Bác biết nhiều ngoại ngữ

- Cuối cùng là tâm hồn của một nhà yêu nước, thương nòi, một chiến sĩ cộng sản nhiệt thành cách mạng

Tố Hữu viết:

Bác ơi, tim Bác mênh mông thế

Ôm cả non sông, mọi kiếp người.

2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh

2.1. Thời kỳ hình thành tư tưởng yêu nước, thương nòi [trước năm 1911]

Thời gian sống ở Huế cùng gia đình là thời gian Bác lớn lên và bắt đầu đi học:

Học Quốc học, Hán học và bước đầu tiếp cận với văn hoá phương Tây.

Những năm tháng đó có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với sự hình thành con người Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh.

2.2. Thời kỳ tìm tòi con đường cứu nước, giải phóng dân tộc [1911 – 1920]

Bôn ba khắp các châu lục tìm hiểu các cuộc cách mạng lớn trên thế giới, khảo sát cuộc sống của nhân dân các dân tộc bị áp bức.

Năm 1920, được tiếp xúc với Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa, Bác tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc mình.

Luận cương của Lênin đánh dấu sự chuyển biến về chất trong tư tưởng của Bác:

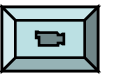
Từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Lênin,
từ giác ngộ dân tộc đến giác ngộ giai cấp,
từ người yêu nước thành người cộng sản.

*2.3. Giai đoạn hình thành cơ bản tư tưởng về
con đường cách mạng Việt Nam
[1921 – 1930]*

Là thời kỳ hoạt động thực tiễn và lý luận sôi
nổi, phong phú, tiến tới thành lập Đảng.

Các mặt hoạt động của Bác trong thời kỳ này:

- .Tham gia *Ban nghiên cứu thuộc địa* của Đảng cộng sản Pháp;
- .Tham gia sáng lập *Hội liên hiệp thuộc địa*;
- .Xuất bản báo *Le Paria* để tuyên truyền chủ nghĩa Mác – Lênin vào các nước thuộc địa;
- .Giữa năm 1923, sang Mátxcơva dự Hội nghị Quốc tế nông dân, Đại hội Quốc tế cộng sản V và Đại hội của các đoàn thể quần chúng:
Quốc tế thanh niên, Quốc tế Cứu tế đỏ...



.Cuối năm 1924, Bác về Quảng Châu

Thành lập *Hội Việt Nam cách mạng thanh niên,*

Ra báo *Thanh niên,*

Mở các lớp huấn luyện chính trị,

Đào tạo cán bộ và đưa họ về nước hoạt động.

.Tháng 2/1930, Bác chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản trong nước, sáng lập Đảng cộng sản Việt Nam.

.Bác trực tiếp thảo các văn kiện:

*Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt,
Chương trình và Điều lệ vắn tắt.*

Cùng hai tác phẩm xuất bản trước đó:

Bản án chế độ thực dân (1925)

Đường Kách mệnh (1927)

**Đã đánh dấu sự hình thành cơ bản
tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường
cách mạng của Việt Nam.**

2.4. Thời kỳ thử thách, kiên trì giữ vững quan điểm, nêu cao tư tưởng độc lập, tự do và quyền dân tộc cơ bản [1930 – 1945]

Vì:

.Quốc tế cộng sản không nắm được tình hình thực tế các nước thuộc địa ở phương Đông và Việt Nam.

Đồng thời, bị chi phối bởi quan điểm “tả” khuynh đang ngự trị khi đó,

Cho nên đã chỉ trích và phê phán đường lối của Bác đưa ra trong Hội nghị hợp nhất.

.Theo chỉ đạo của Quốc tế cộng sản, Hội nghị TW Đảng (10/1930) ra Nghị quyết:

Thủ tiêu Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt,

Đổi tên Đảng cộng sản Việt Nam thành Đảng cộng sản Đông dương.

.Nhận thấy sai lầm, Đại hội VII Quốc tế cộng sản tự phê bình về khuynh hướng “tả”, cô độc, biệt phái, bỏ rơi ngọn cờ dân tộc và dân chủ; chuyển hướng chiến lược, chủ trương lập Mặt trận dân chủ chống phátxít.

.Theo đó, năm 1936, Đảng ta đề ra chiến sách mới, phê phán những biểu hiện “tả” khuynh, cô độc, biệt phái trước đây.

Thực chất là trở lại *Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt* của Nguyễn Ái Quốc.

.Đến 11/1939, Nghị quyết TW khẳng định:
“Đứng trên lập trường giải phóng dân tộc, lấy quyền lợi dân tộc làm tối cao, tất cả mọi vấn đề của cuộc cách mệnh, cả vấn đề điền địa cũng phải nhằm vào cái mục đích ấy mà giải quyết”.

2.5. Thời kỳ tiếp tục phát triển mới về tư tưởng kháng chiến và kiến quốc [1945 – 1969]

.Đầu năm 1941, Bác về nước

Trực tiếp chỉ đạo Hội nghị TW8 khoá I (5/1941), đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc cao hơn hết,

lập ra *Mặt trận Việt Minh*, thực hiện đại đoàn kết dân tộc trên cơ sở công nông liên minh,

đưa tới thắng lợi của cách mạng Tháng 8.

Đó cũng là thắng lợi đầu tiên của tư tưởng Hồ Chí Minh.

.Thời kỳ chống Pháp và chống Mỹ

Là thời kỳ tư tưởng Hồ Chí Minh được bổ xung, phát triển và hoàn thiện trên một loạt vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam:

Về đường lối chiến tranh nhân dân

“toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính”

Về xây dựng CNXH ở một nước thuộc địa nửa phong kiến

Quá độ lên CNXH không trải qua chế độ TBCN trong điều kiện đất nước bị chia cắt và có chiến tranh ...

Đến Đại Hội VII, Đảng ta khẳng định:

Đảng lấy chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động.

Như vậy,

Tư tưởng Hồ Chí Minh đã thực sự là nguồn trí tuệ, nguồn động lực soi sáng và thúc đẩy cộng cuộc đổi mới trên đất nước ta.

Những biến động chính trị lớn vừa qua trên thế giới đã chứng minh giá trị dân tộc và ý nghĩa quốc tế của tư tưởng Hồ Chí Minh.

II. Định nghĩa, đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, khái niệm và ý nghĩa học tập tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Định nghĩa và hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh

1.1. Định nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh

Đã có trên 50 định nghĩa.

Đại hội 9 của Đảng ta cũng có nêu định nghĩa về tư tưởng Hồ Chí Minh.

Định nghĩa trong giáo trình là chính thống, gồm các nội dung sau:

* Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về các vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.

* Chỉ ra cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh:

Là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta;
Kế thừa và phát triển giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc;

Tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại.

* Tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm giải phóng: dân tộc, giai cấp, con người.

2.1. Hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh

Bao gồm nhiều lĩnh vực:

- Tư tưởng về dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc;
- Tư tưởng về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội;
- Tư tưởng về Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc;
- Tư tưởng về quân sự;
- Tư tưởng về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân;

- Tư tưởng về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại;

- Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh;
- Tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh;
- Tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh...

Tư tưởng Hồ Chí Minh với tính cách là một hệ thống, là học thuyết, là chủ nghĩa

nó bao hàm nhiều lĩnh vực,

do đó có nhiều bộ môn, ngành khoa học nghiên cứu.

2. Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập tư tưởng Hồ Chí Minh

2.1. Đối tượng, nhiệm vụ

*Đối tượng nghiên cứu:

- Hệ thống những quan điểm toàn diện và sâu sắc về các vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể nước ta.

*Nhiệm vụ làm rõ:

- Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh
- Nội dung, bản chất cách mạng và khoa học, đặc điểm của các quan điểm trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh
- Vai trò nền tảng, kim chỉ nam của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam và giá trị trong kho tàng tư tưởng, lý luận cách mạng thế giới

2.2. Phương pháp

- Chủ nghĩa DVBC và CNDV lịch sử là phương pháp luận khoa học để nghiên cứu, học tập, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh
- Phương pháp tư tưởng Hồ Chí Minh là phương pháp BCDV, không giáo điều, dập khuôn
- Hồ Chí Minh là con người lý luận – thực tiễn, nên không chỉ nghiên cứu các bài viết mà cần coi trọng thực tiễn của Người

2.3. Ý nghĩa việc học tập, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh

**Để thấy: Tư tưởng Hồ Chí Minh là chủ nghĩa Mác – Lênin ở Việt Nam*

Vì: Bác đã tiếp thu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, phù hợp với lịch sử và văn hoá Việt Nam,

xuất phát từ đất nước và con người Việt Nam, giải quyết những yêu cầu lý luận và thực tiễn của cách mạng Việt Nam.

**Học tập, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh để hiểu đường lối cách mạng nước ta*

Cách mạng nước ta giành được những thắng lợi to lớn là nhờ có chủ nghĩa

Mác – Lênin,

nhưng đồng thời cũng là nhờ có Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Học tập, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh là để kiên định mục tiêu, nâng cao nhận thức tư tưởng, cải tiến phương pháp và phong cách làm việc của mỗi chúng ta.

**Đề hiệu: Cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội*

Suốt cuộc đời, Hồ Chí Minh kiên trì và nhất quán đi theo con đường đã lựa chọn.

Thế giới ngày nay đã thay đổi rất nhiều, nhưng cuộc đấu tranh cho độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội vẫn đang diễn ra gay gắt.

Để tránh chệch hướng, chúng ta phải tạo ra được nội lực mạnh làm nền tảng bền vững cho đất nước phát triển.

**Tư tưởng Hồ Chí Minh là mẫu mực của tinh thần độc lập, tự chủ, đổi mới và sáng tạo*

Lịch sử chứng minh rằng:

Khi nào đứng vững trên tinh thần độc lập, tự chủ, đổi mới và sáng tạo,

biết học tập có chọn lọc và cải biến kinh nghiệm của các nước,

khi đó chúng ta thành công,

nếu ngược lại thì không tránh khỏi sai lầm và thất bại.